

Bản án số: 05 /2022/HSST

Ngày: 11/01/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thị Thận;

Ông Phạm Thành Đô.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngọc Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2021/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nông Văn H, sinh năm 1984 tại tỉnh B.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã TN, huyện BĐ, tỉnh BP; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn L và bà Lương Thị H; bị cáo có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 200x, nhỏ nhất sinh năm 200x; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 12/9/2016, Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh BP xử phạt Nông Văn H 02 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, tại Bản án số: 91/HSST. Ngày 0x/12/2016 đã nộp xong án phí, bị cáo đã chấp hành xong Bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2021 cho đến nay, (có mặt)

- Những người làm chứng:

1. Nông Văn C, sinh năm 1990, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 6, xã BM, huyện BĐ, tỉnh BP

2. Dương Văn Đ, sinh năm 1989, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã TN, huyện BĐ, tỉnh BP

3. Phan Văn L, sinh năm 1985, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 11, xã TN, huyện BĐ, tỉnh BP

4. Nông Văn T, sinh năm 1986, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã TN, huyện BĐ, tỉnh BP

5. Nông Văn L1, sinh năm 1985, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã TN, huyện BĐ, tỉnh BP

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/4/2021, Nông Văn H đi nhờ xe của người đi đường từ thôn 4, xã TN, huyện BD đến khu vực “Làng Mông” thuộc xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông mua một gói ma túy, loại Heroine với giá 1.700.000 đồng của một người đàn ông tên Sửu (không rõ nhân thân, lý lịch). Mua xong, H đem về cất giấu ở gốc cây điều cách nhà khoảng 40-50 mét, H sử dụng lưới lam cắt ống hút nhựa màu xanh ra thành nhiều đoạn bằng nhau (khoảng 18-19 đoạn), rồi H cho ma túy vào trong các đoạn ống hút và hàn kín hai đầu lại. Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 15/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện BD phối hợp với Công an xã TN kiểm tra khu vực rẫy và nhà của Nông Văn H ở thôn 4, xã TN, thì Nông Văn H ném gói giấy bạc dưới đất, kiểm tra phát hiện bên trong có 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu, bên trong có chất màu trắng là ma túy, loại Heroine, nên Cơ quan Công an lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong tang vật để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, H khai nhận đã sử dụng hết số ma túy có trong 06 đoạn ống hút nhựa màu xanh và bán hết số ma túy có trong 10 đoạn ống hút nhựa màu xanh cho các con nghiện, cụ thể như sau:

- Ngày 12, 13 và ngày 15 tháng 4 năm 2021, H bán 03 đoạn ống hút nhựa màu xanh có ma túy cho Dương Văn Đ, mỗi lần 100.000 đồng tại vườn rẫy trước nhà của H.

- Ngày 14/4/2021, H bán 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh có ma túy cho Nông Văn C với số tiền 200.000 đồng tại vườn rẫy trước nhà của H.

- Ngày 12, 13 và ngày 14 tháng 4 năm 2021, H bán 03 đoạn ống hút nhựa màu xanh có ma túy cho Nông Văn T, mỗi lần 100.000 đồng tại vườn rẫy trước nhà của H.

- Ngày 13/4/2021 và ngày 14/4/2021, H bán 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh có ma túy cho Phan Văn L, lần 1: 200.000 đồng và lần 2: 300.000 đồng tại vườn rẫy trước nhà của H.

- Ngày 15/4/2021, H bán 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh có ma túy cho Nông Văn L1 với số tiền 200.000 đồng. Mua xong, L1 lấy ra sử dụng tại chỗ, khi L1 vừa sử dụng xong thì bị Công an phát hiện bắt giữ H.

Tại Kết luận giám định số: 128/2011/GĐ-MT ngày 22/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Chất màu trắng (ký hiệu M có chữ ký của Nông Văn H) có trong 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín, được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,1719 gam.

- Về vật chứng vụ án:

- + 01 phong bì niêm phong số ma túy còn lại sau giám định, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen kèm theo thẻ sim 0784280650. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện BD chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện BD để phục vụ việc truy tố, xét xử.

- + Số tiền 1.200.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện BD, làm thủ tục gửi Kho bạc nhà nước huyện BD để phục vụ việc truy tố, xét xử.

Tại Cáo trạng số: 96/CT –VKS - BD ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BD truy tố các bị cáo Nông Văn H về Tội mua bán trái phép chất

ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nông Văn H phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b, c khoản 2, Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 07 năm, 06 tháng tù đến 08 năm, 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có con nhỏ nên không đề nghị áp dụng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nông Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT-Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 11/4/2021, Nông Văn H mua 01 gói ma túy, loại Heroin với giá 1.700.000 đồng của người đàn ông tên Sửu (không rõ nhân thân, lý lịch) tại khu vực “Làng Mông” thuộc xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông đem về nhà ở Thôn 4, xã TN, huyện BD, tỉnh BP chia thành nhiều phần nhỏ và cho ma túy vào các đoạn ống hút màu xanh được khoảng 18-19 đoạn để vừa sử dụng, vừa bán cho người nghiện ma túy. Từ ngày 11/4/2021 đến ngày 15/4/2021, H đã sử dụng hết 06 đoạn ống hút có ma túy. Vào các ngày 12, 13 và ngày 15 tháng 4 năm 2021, H bán 03 ống hút có ma túy cho Dương Văn Đ 03 lần, mỗi lần 100.000 đồng. Ngày 14/4/2021, bán ma túy cho Nông Văn C một lần với số tiền 200.000 đồng. Ngày 12, 13 và ngày 14 tháng 4 năm 2021, bán ma túy cho Nông Văn T 03 lần, mỗi lần với số tiền 100.000 đồng. Ngày 13/4/2021 và ngày 14/4/2021, bán ma túy cho Phan Văn L 02 lần, với số tiền 200.000 đồng và 300.000 đồng. Ngày 15/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã TN kiểm tra, bắt quả tang thu giữ 02 gói ma túy còn lại có tổng khối lượng là 0,1719 gam, loại Heroin đựng trong 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những đối tượng mua ma túy và người làm chứng.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nông Văn H đã phạm vào Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bản thân bị cáo đã từng có 01 tiền án về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng vẫn bị coi là có nhân thân không tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có con còn nhỏ, gia đình có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính thì Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn chấp hành hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số ma túy còn lại sau giám định,

Cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen kèm theo thẻ sim 0784280650.

Cần quản thủ số tiền 1.200.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Cần buộc bị cáo nộp 1.300.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Đối với người đàn ông tên Sửu, do không rõ nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng không đề cập xử lý.

- Đối với bà Lương Thị Hành, không biết H giấu ma túy ở trong vườn rẫy của mình, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng không đề cập xử lý.

- Đối với Nông Văn C, Dương Văn Đ, Phan Văn L, Nông Văn T và Nông Văn L1, là những người mua ma túy của Nông Văn H về sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã bàn giao hồ sơ cho Công an xã Minh Hưng và xã TN, huyện BD lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38, của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 08 năm tù (tám năm tù), thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2021.

[2] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số ma túy còn lại sau giám định,

Tuyên tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen kèm theo thẻ sim 0784280xxx.

Tuyên quản thủ số tiền 1.200.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án

Tuyên buộc bị cáo nộp 1.300.000 đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 0009892 ngày 19/11/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng và giấy nộp tiền vào kho bạc huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước ngày 22/11/2021)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh